

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VÂN HỒ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST  
Ngày: 9 - 01 - 2017.  
V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ, TỈNH SƠN LA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Đỗ Tuấn Long.

***Các hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Nguyễn Thị Lư.
2. Ông Mùi Văn Huân.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Bàn Văn Sơn - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 26/2017/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017, về việc “ Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2017/QĐXX - HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Giàng Thị G, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Bản PCh, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. ( Có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: Anh Sông A Th, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Bản PCh1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. ( Có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện ngày 16/11/2017, biên bản ghi lời khai ngày 04/12/2017 tại Toà án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, nguyên đơn chị Giàng Thị G trình bày:

Chị và anh Sòng A Th chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2017, trên cơ sở tự nguyện theo phong tục tập quán địa phương, không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi chung sống với nhau như vợ chồng, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hợp, không ai quan tâm đến ai. Chị đã sống ly thân với anh Sòng A Th từ tháng 5 năm 2017, nay chị G thấy tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu Toà án giải quyết cho chị ly hôn với anh Sòng A Th.

Về con chung: Trong thời gian chung sống với nhau như vợ chồng, chị và anh Sòng A Th sinh được một con chung là cháu Giàng A H, sinh ngày 15/6/2017. Nay ly hôn chị yêu cầu được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Giàng A H đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Sòng A Th phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng; Trong thời gian chung sống chị và anh không có tài sản gì giá trị, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

Tại biên bản ghi tự khai ngày 14/12/2017, anh Sòng A Th trình bày:

Anh và chị Giàng Thị G tự nguyện tìm hiểu và sống với nhau như vợ chồng từ đầu năm 2017, không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng anh chị chỉ chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hợp, không ai quan tâm đến ai. Hiện nay anh chị đang sống ly thân, chị Giàng Thị G yêu cầu xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Nếu phải ly hôn anh nhất trí để chị Giàng Thị G được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Giàng A H, sinh ngày 15/6/2017 đến tuổi trưởng thành, anh nhất trí theo yêu cầu của chị Giàng Thị G, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị G.

Về tài sản chung: Anh và chị G không có tài sản gì đáng kể, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

Tại phiên tòa chị Giàng Thị G vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn và con chung, anh Sòng A Th nhất trí theo yêu cầu của chị Giàng Thị G.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau, Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La thụ lý vụ án xin ly hôn giữa chị Giàng Thị G và anh Sòng A Th là có căn cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Luật hôn nhân

gia đình, chị Giàng Thị G và anh Sòng A Th không có đăng ký kết hôn, cháu Giàng A H đang dưới 36 tháng tuổi.

Đề nghị áp dụng vào các Điều 9, Điều 14, Điều 15, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 53, khoản 1, 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Giàng Thị G và anh Sòng A Th là quan hệ vợ chồng.

Đề nghị giao cháu Giàng A H, sinh ngày 15/6/2017 cho chị Giàng Thị G được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Giàng A H đến khi cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Sòng A Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được phép ngăn cản.

Chị Giàng Thị G phải chịu án phí dân sự trong vụ án xin ly hôn theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị G và anh Sòng A Th tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 2 năm 2017 trên cơ sở tự nguyện theo phong tục tập quán địa phương. Không có đăng ký kết hôn là trái với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa chị Giàng Thị G và anh Sòng A Th không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Vận dụng Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/ TTLT- TANDTC- VKSNDTC- BTP ngày 6 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Không công nhận quan hệ giữa chị Giàng Thị G và anh Sòng A Th là quan hệ vợ chồng.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống với nhau như vợ chồng chị Giàng Thị G và anh Sòng A Th sinh được một con chung là cháu Giàng A H, sinh ngày 15/6/2017. Chị G xin được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Giàng A H đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Sòng A Th phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh Sòng A Th nhất trí. Nay Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu Giàng A H, đặc biệt để đảm bảo cho cháu phát triển về thể chất, đảm bảo việc học hành và điều kiện cho sự phát triển về tinh thần cho cháu Giàng A H. Hiện nay cháu H dưới 36 tháng tuổi, cháu cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ, đảm bảo cho sự phát triển của cháu đến tuổi trưởng

thành. Chấp nhận yêu cầu của chị Giàng Thị G, chị Giàng Thị G được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Giàng A H, sinh ngày 15/6/2017 đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Sòng A Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung, được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Vận dụng Điều 15, khoản 1, 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng anh chị không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Giàng Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 53, khoản 1, 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT- TANDTC- VKSNDTC- BTP ngày 6 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Giàng Thị G và anh Sòng A Th là quan hệ vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Giàng A H, sinh ngày 15/6/2017 cho chị Giàng Thị G được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Giàng A H ( Kể từ ngày 9/01/2018) cho đến khi cháu Giàng A H trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Sòng A Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh Sòng A Th có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được phép ngăn cản, cản trở quyền thăm nom, chăm sóc con chung của anh Sòng A Th.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng anh chị không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Tòa án không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Giàng Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn là 300.000 đồng, được khấu trừ vào dự phí xin ly hôn đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số: AA/2013/04330 ngày 04/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự chị Giàng Thị G và anh Sòng A Th biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKS (2 bản);
- TAND tỉnh;
- THADS;
- UBND xã Vân Hồ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Tuấn Long**

**Nơi nhận**

- TAT
- VKS Sông Mã
- THADS Sông Mã
- Các đương sự
- Lưu HS
- Lưu VP

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa**

**Nguyễn Đăng Quang**







